

Số: 47/2024/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*



47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4051/TTr-SNV ngày 23 tháng 9 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2024 và bãi bỏ Quyết định số 191/QĐ-SNV ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc ban hành quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (56b).

E/HAI-VX/10.2024



**Võ Tấn Đức**



## QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức, biên chế; chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Tôn giáo).

##### 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tập thể, công chức, người lao động của Ban Tôn giáo; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

#### Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ; trong những trường hợp cần thiết Trưởng ban Ban Tôn giáo được báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời báo cáo với Giám đốc Sở Nội vụ.

3. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và trụ sở làm việc riêng.

### Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

#### Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thuộc

lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Tham mưu Giám đốc Sở đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo đối với đội ngũ công chức làm công tác tôn giáo thuộc các cấp trong tỉnh.

3. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nội vụ

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của tỉnh;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở tôn giáo, tổ chức được cấp giấy chứng nhận hoạt động, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý;

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương trong việc tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao; thực hiện việc hợp tác quốc tế về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Xây dựng Chương trình, Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện của lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác được giao theo quy định.

7. Xây dựng, báo cáo Giám đốc Sở xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo.

8. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc Ban Tôn giáo; Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao; Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

##### **1. Lãnh đạo Ban**

a) Ban Tôn giáo có Trưởng ban và Phó Trưởng ban;

Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tôn giáo và Quy chế làm việc của Sở Nội vụ.

Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm. Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban phụ trách một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

##### **2. Các phòng thuộc Ban Tôn giáo:**

a) Ban Tôn giáo có 03 phòng, gồm:

Phòng Tổ chức - Hành chính.

Phòng Ki tô giáo.

Phòng Phật giáo và Tôn giáo khác.

b) Các Phòng có Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định hiện hành.



### **Điều 5. Biên chế**

1. Biên chế của Ban Tôn giáo là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ được giao, Trưởng ban Ban Tôn giáo xác định vị trí việc làm của Ban Tôn giáo trình Giám đốc Sở Nội vụ xem xét, quyết định việc phân bổ và giao biên chế hằng năm theo quy định.

2. Số lượng Phó Trưởng ban, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Tôn giáo thực hiện theo quy định.

## **Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 6. Chế độ làm việc**

1. Ban Tôn giáo làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Ban Tôn giáo tổ chức họp giao ban hàng tuần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tuần và xây dựng chương trình công tác tuần tiếp theo; thành phần tham dự họp giao ban là Lãnh đạo Ban và Lãnh đạo các Phòng thuộc Ban Tôn giáo

Ban Tôn giáo tổ chức họp công chức, người lao động hàng tháng để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và kế hoạch công tác trong thời gian tới.

Trưởng ban Ban Tôn giáo tổ chức các cuộc họp bất thường khi cần thiết để phổ biến, triển khai công tác đột xuất, cấp bách của đơn vị hoặc của cấp trên liên quan đến công tác tôn giáo theo ủy nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ.

### **Điều 7. Quan hệ công tác**

1. Đối với Sở Nội vụ

Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ. Trưởng ban Ban Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, điều hành công chức, người lao động của Ban Tôn giáo thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Sở Nội vụ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lĩnh vực công tác của Ban Tôn giáo.

2. Đối với Ban Tôn giáo Chính phủ

Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ; báo cáo Ban Tôn giáo Chính phủ về tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Khi chỉ đạo của Ban Tôn giáo Chính phủ chưa thống nhất với chỉ đạo của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, Ban Tôn giáo có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Ban Tôn giáo Chính phủ để giải quyết.

### 3. Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh

Ban Tôn giáo có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

### 4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Ban Tôn giáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

### 5. Đối với các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ

Ban Tôn giáo với các Phòng, đơn vị thuộc Sở Nội vụ là mối quan hệ phối hợp để cùng nhau thực hiện hoàn thành nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nội vụ giao.

### 6. Đối với Phòng Nội vụ các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Ban Tôn giáo có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Phòng Nội vụ các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

Giao Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chỉ đạo Trưởng ban Ban Tôn giáo thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác tôn giáo.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Quy chế làm việc của Sở Nội vụ; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Tôn giáo và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện; quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng thuộc Ban Tôn giáo.

### **Điều 9. Việc sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.